

Số: 41b/2018/GCNDKBS-TCGDNN

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2018

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CHỨNG NHẬN:

1. Tên cơ sở đăng ký: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: *Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City*

Thuộc: *Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 390 đường Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh*

Điện thoại: **028 38110521**;

Fax: **028 38118676**

Website: **LTTC.edu.vn**;

Email: **phongdaotao@lttc.edu.vn**

Địa chỉ phân hiệu/địa điểm đào tạo khác: **Không**

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số: **41/2018/GCNDKHD-TCGDNN**

Ngày, tháng, năm cấp: **Ngày 08/5/2018**

Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số: **41a/2018/GCNDKBS-TCGDNN**

Ngày, tháng, năm cấp: **Ngày 16/8/2018**

2. Đăng ký bổ sung

Tại trụ sở chính: **Số 390 đường Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh**

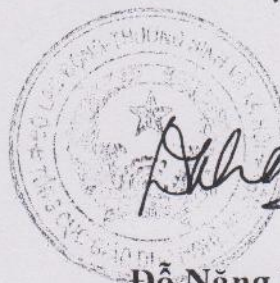
TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
1	Tiếng Anh	6220206	50	Cao đẳng
		5220206	20	Trung cấp
2	Thương mại điện tử	6340122	20	Cao đẳng
3	Tài chính doanh nghiệp	6340201	40	Cao đẳng

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
4	Kế toán doanh nghiệp	6340302	40	Cao đẳng
5	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	6340417	40	Cao đẳng
6	Công nghệ ô tô	6510216	70	Cao đẳng
		5510216	35	Trung cấp
7	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	20	Cao đẳng
		5510303	10	Trung cấp
8	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	6510305	20	Cao đẳng
9	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động	5510305	10	Trung cấp
10	Điện tử công nghiệp	6520225	40	Cao đẳng
		5520225	20	Trung cấp
11	Điện công nghiệp	6520227	40	Cao đẳng
		5520227	20	Trung cấp
12	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	6520205	20	Cao đẳng
		5520205	10	Trung cấp
13	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	6520255	20	Cao đẳng
		5520255	10	Trung cấp
14	Lắp đặt thiết bị lạnh	6520114	40	Cao đẳng
15	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	6510211	50	Cao đẳng
16	Công nghệ chế tạo máy	6510212	15	Cao đẳng
17	Công nghệ chế tạo dụng cụ	5510212	30	Trung cấp
18	Cơ khí chế tạo	5520117	30	Trung cấp
19	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	6510201	40	Cao đẳng
20	Cắt gọt kim loại	6520121	40	Cao đẳng

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Mã ngành/ngành	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
21	Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp	6520155	30	Cao đẳng
22	Kỹ thuật mạng ngoại vi và thiết bị đầu cuối	6520217	40	Cao đẳng
23	Cơ điện tử	6520263	40	Cao đẳng
24	Thiết kế trang web	6480214	20	Cao đẳng
25	An ninh mạng	6480216	20	Cao đẳng
26	Tin học ứng dụng	6480205	10	Cao đẳng
27	Quản trị mạng máy tính	6480209	50	Cao đẳng
28	Thiết kế đồ họa	6210402	20	Cao đẳng
		5210402	10	Trung cấp
29	Công nghệ kỹ thuật máy tính	6480105	30	Cao đẳng
30	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	5480105	20	Trung cấp
31	Lập trình máy tính	6480207	30	Cao đẳng
32	May thời trang	6540205	40	Cao đẳng
33	Công nghệ may	6540204	30	Cao đẳng
34	Công nghệ may Veston	6540207	30	Cao đẳng
35	Công nghệ may và thời trang	5540204	30	Trung cấp
36	Kỹ thuật xây dựng	6580201	30	Cao đẳng
		5580201	30	Trung cấp

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Năng Khánh

Ghi chú: Nhà trường tổ chức tuyển sinh các ngành, nghề trình độ cao đẳng theo chương trình có thời gian đào tạo 02 năm, trình độ trung cấp theo chương trình có thời gian đào tạo 01 năm kể từ năm 2018./.